BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
TP. HỒ CHÍ MINH
Số: 526 /QĐ-ĐHGTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chương trình; tổ chức dạy, học; đánh giá kết quả học tập và công nhận hoàn thành môn học Giáo dục thể chất đối với sinh viên đại học chính quy của Trường đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 66/2001/QĐ-TTg ngày 26/04/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Nghị quyết định số 14/NQ-HĐT ĐHGTVT ngày 11/01/2021 của Hội đồng trường;

Căn cứ thông tư số 25/2015/TT-BGDDT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chương trình đào tạo môn học giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ ý kiến của Hội đồng Khoa học và đào tạo;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy định chương trình; tổ chức dạy, học; đánh giá kết quả học tập và công nhận hoàn thành môn học Giáo dục thể chất đối với sinh viên đại học chính quy của Trường đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này này áp dụng từ năm học 2022 – 2023 và thay thế cho Quyết định số 490/ĐHGTVT-ĐT ngày 06/06/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh.

Điều 3. Các Ông/Bà Trưởng phòng Đào tạo, Viện trưởng Viện Đào tạo chất lượng cao, Trưởng Bộ môn Giáo dục quốc phòng – an ninh và Giáo dục thể chất, Trưởng các đơn vị và sinh viên đại học chính quy liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- *Hiệu trưởng (để báo cáo);*
- *Như điều 3;*
- *Lưu: VT, PĐT.(Nam - 03b)*

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. LÊ VĂN VANG

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Chương trình; tổ chức dạy, học; đánh giá kết quả học tập và công nhận hoàn thành môn học Giáo dục thể chất đối với sinh viên đại học chính quy của Trường đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số ..526. /ĐHGTVT-ĐT ngày 26 tháng ..7.. năm 2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Giao thông Vận tải TP Hồ Chí Minh)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về chương trình; tổ chức dạy, học; đánh giá kết quả học tập và công nhận hoàn thành môn học Giáo dục thể chất (sau đây gọi tắt là môn học) đối với sinh viên đại học chính quy của Trường đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh.

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị, cá nhân và sinh viên đại học chính quy của Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Trường).

Điều 2. Mục tiêu môn học

1. Môn học nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, kỹ năng hoạt động xã hội với tinh thần, thái độ tích cực, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

2. Môn học nhằm đáp ứng chuẩn chương trình đào tạo trình độ đại học, là điều kiện để được xét công nhận tốt nghiệp và không được tính vào khối lượng tín chỉ cần tích lũy trong các chương trình đào tạo theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường.

Điều 3. Chương trình môn học, khối lượng tín chỉ (hoặc học phần) cần đạt được

1. Chương trình môn học:

Stt	Tên học phần	Mã học phần	Số TC	Ghi chú
1	Bơi 1 (50 m)	004103	1	Bắt buộc với chuyên ngành đi biển Tự chọn với chuyên ngành không đi biển
2	Bơi 2 (200 m)	004104	1	Tự chọn với tất cả các chuyên ngành

3	Điền kinh	004105	1	Tự chọn với tất cả các chuyên ngành
4	Bóng chuyền	004106	1	Tự chọn với tất cả các chuyên ngành
5	Bóng đá	004107	1	Tự chọn với tất cả các chuyên ngành
6	Bóng rổ	004108	1	Tự chọn với tất cả các chuyên ngành
7	Bóng bàn	004109	1	Tự chọn với tất cả các chuyên ngành
8	Cờ vua	004110	1	Tự chọn với tất cả các chuyên ngành (Chỉ thực hiện khi học trực tuyến)
9	Thể dục thể hình căn bản - Fitness 1	004111	1	Tự chọn với tất cả các chuyên ngành
10	Thể dục thể hình nâng cao - Fitness 2	004112	1	Tự chọn với tất cả các chuyên ngành
11	Thể dục	004113	1	Tự chọn với tất cả các chuyên ngành (Chỉ thực hiện khi học trực tuyến)
11	Bóng chuyền 2	004114	1	Tự chọn với tất cả các chuyên ngành
12	Bóng đá 2	004115	1	Tự chọn với tất cả các chuyên ngành

2. Khối lượng tín chỉ của môn học sinh viên cần phải đạt được là 04 tín chỉ (hoặc 04 học phần) thể hiện trong các chương trình đào tạo trình độ đại học được quy định như sau:

a) Đối với các chuyên ngành đi biển (*các chuyên ngành Điều khiển và quản lý tàu biển; Khai thác máy tàu thủy và quản lý kỹ thuật; Kỹ thuật điện, điện tử và điều khiển thuộc ngành Khoa học hàng hải*) sinh viên phải đạt được 01 tín chỉ bắt buộc và 03 tín chỉ tự chọn;

b) Đối với các chuyên ngành không đi biển (các chuyên ngành còn lại): sinh viên phải đạt được 04 tín chỉ tự chọn;

c) Đối với sinh viên liên thông chính quy và các sinh viên chuyển từ trường khác đến thì khối lượng tín chỉ phải học bổ sung được xác định căn cứ vào kết quả xét khối lượng tín chỉ được miễn trừ theo Quy định về đào tạo đại học trình độ đại học hiện hành của Trường.

Điều 5. Đánh giá và xếp loại kết quả học tập môn học

1. Việc đánh giá và xếp loại kết quả học tập của từng học phần trong môn học được thực hiện theo Quy định đào tạo học trình độ đại học hiện hành của Trường.

2. Việc đánh giá và xếp loại kết quả học tập môn học căn cứ vào điểm trung bình chung tích lũy của 04 học phần đã đạt được của môn học và được thực hiện theo Quy định đào tạo trình độ đại học hiện hành của Trường.

3. Nếu số học phần mà sinh viên đạt được nhiều hơn 04 thì Trường sẽ tính đủ 04 học phần có điểm từ cao xuống thấp để đánh giá và xếp loại kết quả học tập môn học.

4. Sinh viên có điểm trung bình chung tích lũy của 04 học phần đã đạt được chưa đạt 2.00 sẽ phải đăng ký học cải thiện hoặc chọn một học phần tự chọn khác để học.

Điều 6. Công nhận hoàn thành môn học

1. Sinh viên được Trường công nhận hoàn thành môn học khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Cho đến thời điểm xét công nhận hoàn thành môn học không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;

b) Đạt đủ 04 tín chỉ theo quy định;

c) Tất cả 04 học phần có điểm học phần từ điểm D trở lên;

d) Điểm trung bình chung tích lũy của 04 học phần đã đạt được của môn học từ 2.00 trở lên.

2. Việc xét và công nhận công nhận hoàn thành môn học được Trường thực hiện hàng tháng.

3. Sinh viên đủ điều kiện xét công nhận hoàn thành môn học thực hiện đăng ký tại Phòng Đào tạo (Viện Đào tạo chất lượng cao) theo thông báo.

4. Sinh viên được xét miễn học toàn bộ môn học đương nhiên được Trường công nhận hoàn thành môn học.

5. Phòng Đào tạo (Viện Đào tạo chất lượng cao) chịu trách nhiệm cập nhật trạng thái được công nhận hoàn thành môn học của sinh viên vào phần mềm quản lý đào tạo.

Điều 7. Cấp chứng nhận hoàn thành môn học

1. Sinh viên đã được công nhận hoàn thành môn học, nếu có nhu cầu sẽ được Trường cấp chứng nhận hoàn thành môn học.

2. Sinh viên có nhu cầu cấp chứng nhận hoàn thành môn học đăng ký với Phòng Đào tạo (Viện Đào tạo chất lượng cao) và thực hiện theo hướng dẫn.

Điều 8. Miễn, giảm học

1. Miễn học toàn bộ môn học:

a) Sinh viên được miễn học toàn bộ môn học khi có một trong các văn bằng, chứng chỉ hay chứng nhận được cấp bởi cơ sở giáo dục đại học khác như quy định dưới đây:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học;

- Chứng chỉ môn học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Chứng nhận hoàn thành chương trình môn học;

b) Sinh viên có nguyện vọng được miễn học toàn bộ môn học nộp đơn xin miễn học và nộp kèm theo bản sao có công chứng của một trong các văn bằng, chứng chỉ hay chứng nhận được quy định tại Điểm a, Khoản 1 của Điều này cho Phòng Đào tạo (Viện Đào tạo chất lượng cao) để được xem xét;

c) Sinh viên được xét miễn học toàn bộ môn học học sẽ được Phòng Đào tạo (Viện Đào tạo chất lượng cao) cập nhật trạng thái được công nhận hoàn thành môn học vào phần mềm quản lý đào tạo.

2. Giảm học một số nội dung của môn học có liên quan đến vận động:

a) Sinh viên bị khuyết tật, dị tật bẩm sinh, bị các bệnh tim mạch, không có khả năng vận động với khối lượng và cường độ vận động lớn sẽ được xét giảm học một số nội dung của môn học có liên quan đến vận động.

b) Những sinh viên thuộc đối tượng quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều này vẫn phải học đủ khối lượng kiến thức môn học theo quy định nhưng sẽ học các nội dung của môn học phù hợp với sức khỏe và thể chất của sinh viên hoặc học môn học không liên quan đến vận động; đồng thời việc kiểm tra, đánh giá các môn học sẽ được vận dụng phù hợp.

c) Sinh viên thuộc đối tượng quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều này nộp đơn và Giấy chứng nhận về khuyết tật, dị tật bẩm sinh hoặc Hồ sơ bệnh án của Bệnh viện cấp Huyện và tương đương trở lên cho Bộ môn Giáo dục quốc phòng – an ninh và Giáo dục thể chất để được xem xét.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Bộ môn Giáo dục quốc phòng – an ninh và Giáo dục thể chất, Phòng Đào tạo, Viện Đào tạo chất lượng cao phối hợp triển khai thực hiện.

2. Sinh viên các khóa tuyển sinh từ 2021 về trước được công nhận các học phần có điểm học phần từ điểm D trở lên đã học theo Quyết định số 490/ĐHGTVT-ĐT ngày 06/06/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh khi xét công nhận hoàn thành môn học.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Ban Giám hiệu để xem xét, giải quyết./.